

Bản án số: 27/2024/DS-ST
Ngày 25 - 01- 2024
V/v tranh hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM D, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Thanh Phong

Bà Ngô Hồng Dưỡng

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Ch Độ là thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm D.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm D xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 834/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2023 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 466/2023/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1972; địa chỉ cư trú: Ấp Đồng Tâm A, xã Tân D, huyện Đàm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. **Bị đơn:**

2.1. Bà Nguyễn Thị Th; địa chỉ cư trú: Ấp Đồng Tâm A, xã Tân D, huyện Đàm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2.2. Ông Lê Văn Tr; địa chỉ cư trú: Ấp Đồng Tâm A, xã Tân D, huyện Đàm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện của anh Nguyễn Văn Ch và lời trình bày của anh Ch trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện:

Vào ngày 25/01/2015, ông Tr và bà Th có vay của anh Ch 5 chỉ vàng 24k, đến ngày 22/01/2017 tiếp tục vay thêm 10 chỉ vàng 24k. Sau đó, ông Tr và bà Th có trả được 2 chỉ còn nợ 13 chỉ. Có thỏa thuận trả lãi hằng tháng nhưng ông Tr và bà Th có trả cho anh Ch được khoảng 2 tháng, hiện tại không nhớ mức lãi thỏa thuận cũng như số tiền lãi anh Tr và chị Th đã trả. Thấy ông Tr và bà Th

khó khăn nên anh Ch chỉ yêu cầu trả vốn nhưng qua nhiều lần yêu cầu trả nợ thì ông Tr và bà Th chỉ hứa hẹn mà không thực hiện việc thanh toán nợ.

Nay anh Ch yêu cầu ông Tr và bà Th phải trả cho ông 13 chỉ vàng 24k.

* *Bị đơn ông Lê Văn Tr và bà Nguyễn Thị Th*: Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng để biết yêu cầu khởi kiện của anh Ch không có ý kiến đối với nội dung và yêu cầu khởi kiện của anh Ch và không tham gia hòa giải, xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn Ch có đơn xin xét xử vắng mặt; ông Lê Văn Tr và bà Nguyễn Thị Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

[2] Về nội dung: Anh Ch khởi kiện yêu cầu ông Tr và bà Th trả 13 chỉ vàng 24k. Xét thấy, việc anh Ch cho ông Tr và bà Th vay có giấy tờ, cụ thể biên nhận vay ngày 25/01/2015 thể hiện ông Tr và bà Th có vay 05 chỉ vàng 24k, biên nhận vay ngày 22/6/2017 thể hiện ông Tr và bà Th vay 10 chỉ, đồng thời có thể hiện lãi suất 1.000.000 đồng/10 chỉ/tháng. Do đó, có cơ sở xác định việc ông Tr và bà Th có vay vàng của anh Ch. Quá trình vay, ông Tr và bà Th có trả được 2 chỉ còn nợ 13 chỉ, việc ông Tr và bà Th không thực hiện việc trả nợ làm ảnh hưởng đến quyền lợi của anh Ch.

Mặt khác, ông Tr và bà Th đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để biết được yêu cầu khởi kiện của anh Ch, nhưng ông Tr và bà Th không có ý kiến, không cung cấp tài liệu, chứng cứ và không có thiện Ch phối hợp với Tòa án để giải quyết vụ án. Như vậy, nội dung và yêu cầu khởi kiện của anh Ch thuộc trường hợp những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ch, buộc ông Tr và bà Th trả cho anh Ch 13 chỉ vàng 24k là phù hợp và đúng quy định.

[3] Về án phí dân sự: Anh Ch không phải chịu. Ông Tr và bà Th phải chịu 4.114.500 đồng (13 chỉ vàng 24k x 6.330.000 đồng/chỉ x 5% = 4.114.500 đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 92; Điều 147, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn Ch, buộc ông Lê Văn Tr và bà Nguyễn Thị Th trả cho anh Nguyễn Văn Ch 13 (mười ba) chỉ vàng 24k.

2. Về án phí dân sự: Anh Nguyễn Văn Ch không phải chịu. Anh Ch đã nộp tạm ứng án phí số tiền 2.018.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa

án số 0000386 ngày 04/12/2023 được nhận lại. Ông Lê Văn Tr và bà Nguyễn Thị Th phải chịu 4.114.500 đồng (bốn triệu một trăm mười bốn nghìn năm trăm đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)
Huỳnh Ngọc Mai**